

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

1. Tên tổ chức: Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (HABECO)
- Mã chứng khoán/Mã thành viên: BHN
- Địa chỉ: Số 183 phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: 02438453843 Fax: 02437223784
- E-mail: Habeco@habeco.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 22/4/2026 của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội và các tài liệu họp kèm theo Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nêu trên.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 22/4/2026 tại đường dẫn <http://www.habeco.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản họp và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026;
- Tài liệu họp kèm theo Biên bản họp và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2026.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Ngô Quế Lâm

BỘ CÔNG THƯƠNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA -
RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2026

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Doanh nghiệp: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (“HABECO”)

2. Mã số doanh nghiệp: 0101376672

3. Trụ sở chính: Số 183, Phố Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Nội.

4. Thời gian: Từ 9 giờ 00 phút đến 10 giờ 45 phút ngày 22 tháng 4 năm 2026

5. Địa điểm: Hội trường Nhà máy Bia Hà Nội - Mê Linh, thôn Yên Nhân, xã Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

6. Chương trình và nội dung Đại hội:

- Xem xét thông qua Chương trình, Quy chế tổ chức Đại hội và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội.

- Xem xét Báo cáo của Ban điều hành đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

- Xem xét Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động năm 2025, định hướng năm 2026.

- Xem xét Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

- Xem xét Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

- Xem xét Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.

- Xem xét Tờ trình thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026.

- Xem xét Tờ trình thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026.

- Xem xét Tờ trình thông qua quyết toán lương, thù lao năm 2025; mức tiền

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

lương, thù lao kế hoạch năm 2026 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

- Xem xét Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.
- Xem xét Tờ trình miễn nhiệm và bầu thay thế Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- Xem xét thông qua Quy chế bầu cử và tiến hành bầu cử Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- Xem xét toàn văn Dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026.

7. Thành phần tham dự Đại hội:**7.1. Khách mời:**

Các Ông Bà đại diện Cục, Vụ của Bộ Công Thương.

7.2. Thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”):

- Ông Trần Đình Thanh - Chủ tịch HĐQT
- Ông Ngô Quế Lâm - Thành viên HĐQT
- Ông Vũ Xuân Dũng - Thành viên HĐQT
- Ông Trần Thuận An - Thành viên HĐQT
- Ông Bùi Hữu Quang - Thành viên HĐQT
- Ông Trần Danh Đáng - Thành viên độc lập HĐQT
- Bà Quản Lê Hà - Thành viên độc lập HĐQT

7.3. Thành viên Ban kiểm soát:

- Bà Chủ Thị Thu Trang - Trưởng Ban kiểm soát.
- Ông Trần Đức Giang - Kiểm soát viên.

7.4. Thành viên Ban Điều hành:

- Ông Ngô Quế Lâm - Tổng Giám đốc
- Ông Vũ Xuân Dũng - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Phạm Trung Kiên - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Trần Thuận An - Phó Tổng Giám đốc.

7.5. Cùng các cổ đông của HABECO**B. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI****I. Khai mạc Đại hội:**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Đại hội đã nghe ông Trần Minh Tuấn - Chánh Văn phòng Hội đồng quản trị, thay mặt Ban Tổ chức phát biểu khai mạc Đại hội.

II. Báo cáo tư cách kiểm tra cổ đông tham dự Đại hội:

Đại hội đã nghe Bà Chủ Thị Thu Trang - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông. Kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần của HABECO là 231.800.000 cổ phần, tương ứng 231.800.000 phiếu biểu quyết (01 cổ phần/01 phiếu biểu quyết).
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội vào thời điểm 9 giờ 00 phút ngày 22/4/2026 là 13 cổ đông, đại diện cho 230.189.854 cổ phần, tương ứng 230.189.854 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 99,3054% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông HABECO.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội sửa đổi lần thứ năm ngày 28/4/2021, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội ngày 22/4/2026 đủ điều kiện tiến hành.

III. Thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu

Chủ tọa Đại hội - Ông Trần Đình Thanh - đề xuất và xin ý kiến Đại hội thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu như sau:

1. Đoàn Chủ tịch

- Ông Trần Đình Thanh: Chủ tọa Đại hội
- Ông Ngô Quế Lâm: Thành viên
- Bà Phạm Thu Thủy: Thành viên

2. Thư ký Đại hội:

- Bà Nguyễn Thị Minh Phương: Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Lan Anh: Thành viên

3. Ban Kiểm phiếu:

- Ông Nguyễn Như Khuê: Trưởng ban
- Ông Ngô Anh Tuấn: Thành viên
- Bà Nguyễn Minh Đức: Thành viên

Ý kiến của cổ đông: Không có.

Phương thức biểu quyết: Giơ Thẻ biểu quyết

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết: 230.189.854 phiếu. Trong đó:

Phân loại phiếu	Số lượng phiếu biểu quyết	Tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết
Hợp lệ	230.189.854	100%
Không hợp lệ	0	0%
Tán thành	230.189.854	100%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

Kết luận: Đại hội thống nhất thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội, Ban Kiểm phiếu.

IV. Thông qua Chương trình, Quy chế tổ chức Đại hội và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2026:

Đại hội nghe Ông Trần Đình Thanh - Thay mặt Đoàn Chủ tịch trình bày Chương trình, Quy chế tổ chức Đại hội và tài liệu họp ĐHCĐ thường niên năm 2026. Ông Trần Đình Thanh nêu rõ: Toàn bộ Chương trình, Quy chế tổ chức Đại hội và tài liệu họp ĐHCĐ thường niên năm 2026 đã được công bố thông tin và đăng tải trên website của HABECO vào ngày 27/3/2026. Tài liệu họp đã được cập nhật, sửa đổi và đăng tải trên website của HABECO vào ngày 21/4/2026. Ông Thanh đề nghị các cổ đông thống nhất thông qua Chương trình, Quy chế tổ chức đại hội và tài liệu họp ĐHCĐ thường niên năm 2026 đã được cập nhật nêu trên.

Ý kiến của cổ đông: Không có.

Phương thức biểu quyết: Giơ Thẻ biểu quyết.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết: 230.189.854 phiếu. Trong đó:

Phân loại phiếu	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết
Hợp lệ	230.189.854	100%
Không hợp lệ	0	0%
Tán thành	230.189.854	100%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

Kết luận: ĐHCĐ thống nhất thông qua Chương trình, Quy chế tổ chức Đại hội và tài liệu họp ĐHCĐ thường niên 2026 của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội.

V. Các báo cáo, tờ trình được trình bày tại Đại hội

1. Các báo cáo được trình bày tại Đại hội:

- Ông Ngô Quế Lâm - Tổng Giám đốc - Đại diện Ban điều hành trình bày Báo cáo của Ban điều hành đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026 (Văn bản đính kèm).

- Ông Trần Đình Thanh - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động năm 2025, định hướng năm 2026 (Văn bản đính kèm).

- Bà Chủ Thị Thu Trang - Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (Văn bản đính kèm).

2. Các Tờ trình được trình bày tại Đại hội:

Bà Phạm Thu Thủy trình bày:

- Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.

- Tờ trình thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026.

- Tờ trình thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026.

- Tờ trình thông qua quyết toán lương, thù lao năm 2025; mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2026 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

- Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

- Tờ trình miễn nhiệm và bầu thay thế kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 - 2030

VI. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi bầu cử, biểu quyết:

Đại hội đã nghe Bà Chủ Thị Thu Trang - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi biểu quyết, bầu cử. Kết quả:

Số cổ đông tham dự Đại hội vào thời điểm 10 giờ 8 phút ngày 22/4/2026 nắm giữ 230.189.855 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

VII. Kết quả biểu quyết và kết quả bầu cử

1. Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết để thông qua các báo cáo, Tờ trình đã trình Đại hội. Nội dung được thông qua và kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

1.1. Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của Ban điều hành đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026 (Bản đính kèm).

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết: 230.189.855 phiếu. Trong đó:

Phân loại phiếu	Số lượng phiếu biểu quyết	Tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết
Hợp lệ	230.189.855	100%
Không hợp lệ	0	0%
Tán thành	230.189.855	100%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

1.2. Nội dung 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động năm 2025, định hướng năm 2026 (Bản đính kèm).

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết: 230.189.855 phiếu. Trong đó:

Phân loại phiếu	Số lượng phiếu biểu quyết	Tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết
Hợp lệ	230.189.855	100%
Không hợp lệ	0	0%
Tán thành	230.189.855	100%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

1.3. Nội dung 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (Bản đính kèm).

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết: 230.189.855 phiếu. Trong đó:

Phân loại phiếu	Số lượng phiếu biểu quyết	Tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết
Hợp lệ	230.189.855	100%
Không hợp lệ	0	0%
Tán thành	230.189.855	100%
Không tán thành	0	0%

Không có ý kiến	0	0%
-----------------	---	----

1.4. Nội dung 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	368.800.516.618
II	Lợi chưa phân phối năm trước chuyển sang	10.769.050.005
III	Tổng lợi nhuận phân phối sau thuế năm 2024 = (I) + (II)	379.569.566.623
IV	Trích lập & chi trả cổ tức	373.512.863.896
1	Trích lập các quỹ Công ty mẹ	67.536.863.896
1.1	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty mẹ</i>	<i>66.240.863.896</i>
1.2	<i>Quỹ khen thưởng Ban điều hành</i>	<i>1.296.000.000</i>
2	Trả cổ tức năm 2024	305.976.000.000
-	<i>Tỷ lệ chi trả (%)</i>	<i>13,2</i>
V	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối = (III) – (IV)	6.056.702.727

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết: 230.189.855 phiếu. Trong đó:

Phân loại phiếu	Số lượng phiếu biểu quyết	Tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết
Hợp lệ	230.189.855	100%
Không hợp lệ	0	0%
Tán thành	230.189.855	100%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

1.5. Nội dung 5: Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết: 230.189.855 phiếu. Trong đó:

Phân loại phiếu	Số lượng phiếu biểu quyết	Tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết
Hợp lệ	230.189.855	100%
Không hợp lệ	0	0%
Tán thành	230.189.855	100%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

1.6. Nội dung 6: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	400.256.911.984
II	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	6.056.702.727
III	Tổng lợi nhuận phân phối sau thuế năm 2025 = (I) + (II)	406.313.614.711
IV	Trích lập & chi trả cổ tức = (1) + (2)	398.958.679.037
1	Trích lập các quỹ Công ty mẹ	46.622.679.037
1.1	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty mẹ</i>	<i>45.157.599.842</i>
1.2	<i>Quỹ khen thưởng HĐQT và BKS</i>	<i>1.465.079.195</i>
2	Trả cổ tức năm 2025	352.336.000.000
-	<i>Tỷ lệ chi trả (%)</i>	<i>15,2</i>
V	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (V) = (III) – (IV)	7.354.935.674

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết: 230.189.855 phiếu. Trong đó:

Phân loại phiếu	Số lượng phiếu biểu quyết	Tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết
Hợp lệ	230.189.855	100%
Không hợp lệ	0	0%
Tán thành	230.189.855	100%

Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

1.7. Nội dung 7: Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2026
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt)	Tỷ đồng	7.799,6
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	234,4
3	Mức chia cổ tức	%/năm	8,5

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết: 230.189.855 phiếu. Trong đó:

Phân loại phiếu	Số lượng phiếu biểu quyết	Tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết
Hợp lệ	230.189.855	100%
Không hợp lệ	0	0%
Tán thành	189.610.255	82,3712%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	40.579.600	17,6288%

1.8. Nội dung 8: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2026	234.400.175.721
II	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	7.354.935.674
III	Tổng lợi nhuận phân phối sau thuế Kế hoạch năm 2026 = (I) + (II)	241.755.111.395
IV	Trích lập và chi trả cổ tức = (1) + (2)	240.618.066.875
1	Trích lập các quỹ Công ty mẹ	43.588.066.875
1.1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty mẹ	42.593.266.875

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1.2	<i>Quỹ khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát</i>	994.800.000
2	Trả cổ tức năm 2026	197.030.000.000
-	<i>Tỷ lệ chi trả (%)</i>	8,5
V	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (V) = (III) – (IV)	1.137.044.520

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết: 230.189.855 phiếu. Trong đó:

Phân loại phiếu	Số lượng phiếu biểu quyết	Tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết
Hợp lệ	230.189.855	100%
Không hợp lệ	0	0%
Tán thành	230.189.855	100%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

1.9. Nội dung 9: Thông qua quyết toán lương, thù lao năm 2025; mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2026 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

a) Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2025 của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:

STT	Diễn giải	Số tiền (đồng)
1	Kế hoạch tiền lương và thù lao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025	4.883.597.316
2	Thực hiện	5.860.316.779
-	<i>Tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chuyên trách</i>	3.556.316.779
-	<i>Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát kiêm nhiệm</i>	2.304.600.000
3	Kết luận: chênh lệch thực hiện so với kế hoạch thông qua ĐHĐCĐ	976.719.463

b. Kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng Quản trị và Ban

Kiểm soát năm 2026:

STT	Kế hoạch tiền lương, thù lao	Số tiền (đồng)
1	Tiền lương của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát chuyên trách	2.328.000.000
2	Thù lao của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát kiêm nhiệm	1.651.200.000
	Tổng cộng	3.979.200.000

Tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện: Sẽ được quyết toán theo nguyên tắc quy định tại Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính Phủ quy định về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước, có xem xét loại trừ yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng suất và lợi nhuận thực hiện năm 2026.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết: 230.189.855 phiếu. Trong đó:

Phân loại phiếu	Số lượng phiếu biểu quyết	Tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết
Hợp lệ	230.189.855	100%
Không hợp lệ	0	0%
Tán thành	230.189.855	100%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

1.10. Nội dung 10: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán có uy tín trong danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết: 230.189.855 phiếu. Trong đó:

Phân loại phiếu	Số lượng phiếu biểu quyết	Tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết
-----------------	---------------------------	--

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Hợp lệ	230.189.855	100%
Không hợp lệ	0	0%
Tán thành	230.189.855	100%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

1.11. Nội dung 11: Thông qua miễn nhiệm và bầu thay thế Kiểm soát viên của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội nhiệm kỳ 2025 – 2030:

- Miễn nhiệm Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 - 2030 đối với Bà Thiều Hồng Nhung.

- Số lượng bầu: 01 Kiểm soát viên. Sau khi bầu cử, tổng số Kiểm soát viên HABECO không thay đổi (03 Kiểm soát viên).

- Ứng viên Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 - 2030: Ông Nguyễn Hạnh Bảo Phúc (Sơ yếu lý lịch của ứng viên kèm theo).

Tổng số phiếu biểu quyết: 230.189.855 phiếu. Trong đó:

Phân loại phiếu	Số lượng phiếu biểu quyết	Tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết
Hợp lệ	230.189.855	100%
Không hợp lệ	0	0%
Tán thành	230.189.855	100%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

- **Kết luận:** Miễn nhiệm Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 - 2030 đối với Bà Thiều Hồng Nhung.

2. Thông qua Quy chế bầu cử và tiến hành bầu cử:

Ông Nguyễn Như Khuê thay mặt Ban Kiểm phiếu trình bày Quy chế bầu cử, đồng thời hướng dẫn bầu cử.

Ý kiến của cổ đông: Không có.

Phương thức biểu quyết Quy chế bầu cử: Giơ Thẻ biểu quyết.

Kết quả biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử:

Tổng số phiếu biểu quyết: 230.189.855 phiếu. Trong đó:

Phân loại phiếu	Số lượng phiếu biểu quyết	Tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết
Hợp lệ	230.189.855	100%
Không hợp lệ	0	0%
Tán thành	230.189.855	100%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

Kết luận: ĐHĐCĐ thống nhất thông qua Quy chế bầu cử.

3. Kết quả bầu cử Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội:

STT	Họ tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ	Kết quả
Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025-2030				
1	Ông Nguyễn Hạnh Bảo Phúc	230.189.855	100%	Trúng cử

VIII. Thông qua Dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội

Đại hội thống nhất thông qua Dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số phiếu biểu quyết: 230.189.855 phiếu. Trong đó:

Phân loại phiếu	Số lượng phiếu biểu quyết	Tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết
Hợp lệ	230.189.855	100%
Không hợp lệ	0	0%
Tán thành	230.189.855	100%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

IX. Thảo luận tại Đại hội

Đối với nội dung thảo luận tại Đại hội, dưới sự chủ trì của Chủ tọa, các cổ đông được đề nghị đặt câu hỏi, phát biểu ý kiến. Tuy nhiên, các cổ đông không có ý kiến nào.

C. BẾ MẠC ĐẠI HỘI



**PHỤ LỤC
DANH SÁCH ĐĂNG KÝ CỔ ĐÔNG**

(Kèm theo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 22/4/2026)

STT	Mã cổ đông	Cổ đông	Ủy quyền tham dự (nếu có)	Số lượng cổ phần
1	BHN.000022	CHU THU THẢO		1
2	BHN.000100	KIỀU TUẤN VŨ		2
3	BHN.000101	KIỀU VĂN AN		1
4	BHN.000297	NGÔ QUẾ LÂM		1.100
5	BHN.000307	NGUYỄN CÔNG THÀNH	x	3.300
6	BHN.000320	NGUYỄN HỒNG LINH	x	6.000
7	BHN.000362	NGUYỄN SẮC THẨM		1
8	BHN.000531	PHẠM THU THỦY		50
9	BHN.000541	PHẠM THỊ THUÝ HẰNG	x	400
10	BHN.000585	TRẦN ĐÌNH THANH		6.900
11	BHN.000785	ĐỖ PHƯƠNG THẢO		100
12	BHN.000801	BỘ CÔNG THƯƠNG	x	189.592.400
13	BHN.000888	CARLSBERG BREWERIES A/S	x	40.198.200
14	BHN.000889	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CARLSBERG VIỆT NAM	x	381.400
TỔNG CỘNG				230.189.855

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội sửa đổi lần thứ năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28 tháng 4 năm 2021;

Căn cứ Biên bản họp ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh (“SXKD”) năm 2025 và kế hoạch năm 2026 (Bản đính kèm).

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động năm 2025, định hướng năm 2026 (Bản đính kèm).

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (Bản đính kèm).

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	368.800.516.618
II	Lợi chưa phân phối năm trước chuyển sang	10.769.050.005



STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
III	Tổng lợi nhuận phân phối sau thuế năm 2024 = (I) + (II)	379.569.566.623
IV	Trích lập các quỹ và chi trả cổ tức	373.512.863.896
1	Trích lập các quỹ Công ty mẹ	67.536.863.896
1.1	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty mẹ</i>	66.240.863.896
1.2	<i>Quỹ khen thưởng Ban điều hành</i>	1.296.000.000
2	Trả cổ tức năm 2024	305.976.000.000
-	<i>Tỷ lệ chi trả (%)</i>	13,2
V	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối = (III) – (IV)	6.056.702.727

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán.

Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	400.256.911.984
II	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	6.056.702.727
III	Tổng lợi nhuận phân phối sau thuế năm 2025 = (I) + (II)	406.313.614.711
IV	Trích lập & chi trả cổ tức = (1) + (2)	398.958.679.037
1	Trích lập các quỹ Công ty mẹ	46.622.679.037
1.1	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty mẹ</i>	45.157.599.842
1.2	<i>Quỹ khen thưởng HĐQT và BKS</i>	1.465.079.195

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
2	Trả cổ tức năm 2025	352.336.000.000
-	Tỷ lệ chi trả (%)	15,2
V	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (V) = (III) – (IV)	7.354.935.674

Điều 7. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2026
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt)	Tỷ đồng	7.799,6
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	234,4
3	Mức chia cổ tức	%/năm	8,5

Điều 8. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2026	234.400.175.721
II	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	7.354.935.674
III	Tổng lợi nhuận phân phối sau thuế Kế hoạch năm 2026 = (I) + (II)	241.755.111.395
IV	Trích lập và chi trả cổ tức = (1) + (2)	240.618.066.875
1	Trích lập các quỹ Công ty mẹ	43.588.066.875
1.1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty mẹ	42.593.266.875
1.2	Quỹ khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	994.800.000
2	Trả cổ tức năm 2026	197.030.000.000

1667
CÔNG T
PHÂN
-NƯỚC GIẢI
-IA NỘI
PHỔ H

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
-	<i>Tỷ lệ chi trả (%)</i>	8,5
V	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (V) = (III) – (IV)	1.137.044.520

Điều 9. Thông qua quyết toán tiền lương, thù lao năm 2025; mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2026 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

1. Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

STT	Diễn giải	Số tiền (đồng)
1	Kế hoạch tiền lương và thù lao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025	4.883.597.316
2	Thực hiện	5.860.316.779
-	<i>Tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chuyên trách</i>	3.556.316.779
-	<i>Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát kiêm nhiệm</i>	2.304.600.000
3	Kết luận: chênh lệch thực hiện so với kế hoạch thông qua ĐHĐCĐ	976.719.463

a) Kế hoạch tiền lương, thù lao

- Tiền lương của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát chuyên trách: 2.328.000.000 đồng.

- Thù lao của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát kiêm nhiệm: 1.651.200.000 đồng.

Tổng cộng: 3.979.200.000 đồng

b) Tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện: Sẽ được quyết toán theo nguyên tắc quy định tại Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính Phủ quy định về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước, có xem xét loại trừ yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng suất và lợi nhuận

thực hiện năm 2026.

Điều 10. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán có uy tín trong danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

Điều 11. Thông qua kết quả miễn nhiệm và bầu thay thế Kiểm soát viên của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội nhiệm kỳ 2025 - 2030:

- Miễn nhiệm Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 - 2030 đối với Bà Thiều Hồng Nhung.

- Ông Nguyễn Hạnh Bảo Phúc trúng cử là Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội.

Điều 12. Điều khoản thi hành

Toàn văn Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông/Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và toàn thể Cổ đông HABECO chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- UBCKNN;
- HOSE;
- Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, Thư ký HABECO.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Trần Đình Thanh



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI
 Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2026

Thời gian	Chương trình
08:30 - 09:00	Đón tiếp và kiểm tra tư cách cổ đông:
	- Đón tiếp đại biểu và cổ đông - Kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu
09:00 - 09:15	Khai mạc Đại hội:
	- Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự
	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
	- Giới thiệu và thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội, Ban Kiểm phiếu
	- Thông qua chương trình và Quy chế tổ chức Đại hội
09:15 - 10:15	Chương trình nghị sự:
	- Báo cáo của Ban điều hành đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026
	- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động năm 2025, định hướng năm 2026
	- Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội
	- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024
	- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2025
	- Tờ trình thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026
	- Tờ trình thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026
	- Tờ trình thông qua quyết toán lương, thù lao năm 2025; mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2026 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát
	- Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026
- Tờ trình miễn nhiệm và bầu thay thế Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 - 2030	
	- Thông qua Quy chế bầu cử
10:15 - 10:45	- Thảo luận
10:45 - 11:00	- Biểu quyết và bầu cử
	- Giải lao
	- Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu
11:00 - 11:30	Tổng kết Đại hội:
	- Phát biểu của các đại biểu
	- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội
	- Ra mắt Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 - 2030
	- Bế mạc Đại hội

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2026

QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội sửa đổi lần thứ 5 ngày 28/4/2021,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội được tổ chức và thực hiện theo Quy chế tổ chức sau đây:

Điều 1. Mục đích

Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.

Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

Đối tượng: Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội và quy định hiện hành của pháp luật.

Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội.

Điều 3. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

(Theo Điều 38 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội)

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít

nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đồng thời, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.

3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đồng thời, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự; được coi là hợp lệ và có quyền biểu quyết quyết định tất cả các vấn đề dự kiến mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

Điều 4. Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Các cổ đông của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng ngày 25/3/2026 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp) đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông;

2. Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền sau đây được gọi là “Đại biểu” khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội;

3. Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, Đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;

4. Các Đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;

5. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;

6. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội, tất cả các máy điện thoại di động phải được tắt hoặc không để chuông.

Điều 5. Đoàn Chủ tịch

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch và là Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông theo Chương trình của Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội;

b. Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

- d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội;
- f. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 6. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa giới thiệu (thông qua Ban Tổ chức Đại hội); Chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:

- a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách Đại biểu dự họp (khi cần thiết);
- b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và gửi thông báo của Đoàn Chủ tịch đến các Đại biểu khi được yêu cầu;
- c. Tiếp nhận, rà soát Phiếu thảo luận, các ý kiến của Đại biểu, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
- d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội;
- e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 7. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên. Ban kiểm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông đến dự họp.

Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng Đại biểu dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội được tiến hành.

Điều 8. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa giới thiệu (thông qua Ban Tổ chức Đại hội) và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- a. Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
- b. Xác định chính xác kết quả biểu quyết tại Đại hội;
- c. Nhanh chóng thông báo kết quả kiểm phiếu cho Ban Thư ký;

d. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu.

Điều 9. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;

b. Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu thảo luận và chuyển cho Ban Thư ký;

c. Ban Thư ký sẽ sắp xếp các Phiếu thảo luận của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;

d. Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

a. Trên cơ sở Phiếu thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;

b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 10. Biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội

1. Nguyên tắc:

a. Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận công khai và tiến hành biểu quyết công khai bằng Thẻ biểu quyết;

b. Thẻ biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

2. Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau:

Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết - hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức; thành phần Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu, Ban Thư ký, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông; các Báo cáo, Tờ trình, Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác theo diễn biến thực tế tại Đại hội theo yêu cầu của Chủ tọa (nếu có);

3. Cách thức biểu quyết:

a. Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết.

b. Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tịch. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó.

c. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” của một vấn đề thì được xem như việc biểu quyết cho vấn đề đó là không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu/Ban kiểm tra tư cách cổ đông đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến”, “Không hợp lệ”.

4. Thẻ lệ biểu quyết:

Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết của ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội và và biểu quyết tại cuộc họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 3 và Khoản 5, Điều 40 Điều lệ Công ty thì phải có ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

Điều 11. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 12. Thi hành Quy chế

Đại biểu dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông. Đại biểu vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu Nước giải khát Hà Nội và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này gồm 12 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Đình Thanh

Trần Đình Thanh

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG SXKD 2025 VÀ KẾ HOẠCH 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

I. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025

1. Tình hình chung

Năm 2025, tình hình kinh tế toàn cầu chịu nhiều ảnh hưởng từ các yếu tố như: sự áp đặt thuế quan của Hoa Kỳ dẫn đến các biện pháp đối ứng của nhiều quốc gia trên thế giới làm gia tăng rào cản thương mại; những bất ổn và xung đột địa chính trị trên thế giới... Những yếu tố này làm cho chi phí logistic gia tăng, giá cả hàng hóa biến động.

Trong nước, tình hình thời tiết kém thuận lợi, mưa bão nhiều với số lượng và mức độ gây thiệt hại lớn nhất trong nhiều năm gần đây; cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong ngành ngày càng gay gắt; tỷ giá ngoại tệ biến động mạnh, từ đầu năm đến nay đồng EUR đã tăng 16,3%, đồng USD đã tăng 3,2% ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí vật tư nguyên liệu của HABECO, đặc biệt là giá vỏ lon năm 2025 ước tính tăng khoảng 7,7% so với cùng kỳ; những chính sách của Nhà nước về hạn chế tiêu thụ bia, rượu vẫn tiếp tục được triển khai mạnh mẽ.

Đối với ngành bia, tình hình cạnh tranh trong ngành vẫn gay gắt. Việc kiểm tra nồng độ cồn đối với người tham gia giao thông tiếp tục được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ đã tạo nên thói quen tốt cho người tiêu dùng, nhưng đồng thời cũng làm giảm sản lượng tiêu thụ của ngành. Để giành thị phần, các hãng đều đang tích cực thực hiện nhiều hoạt động truyền thông, các chương trình khuyến mại với giá trị cao, giải thưởng hấp dẫn hướng tới người tiêu dùng..., tạo nên sự cạnh tranh vô cùng khốc liệt trên thị trường.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025

2.1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (bao gồm thuế TTĐB): 7.683 tỷ đồng, tăng 4,3% so với cùng kỳ, tăng 3% so với Kế hoạch năm;

- Tổng lợi nhuận sau thuế: 400,3 tỷ đồng, tăng 8,5% so với cùng kỳ và tăng 74,9% so với Kế hoạch năm.

2.2. Các chỉ số tài chính năm 2025:

- Hệ số thanh toán ngắn hạn, hệ số thanh toán nhanh được đảm bảo (>1);
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ đạt 17,3%;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 9,2%;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA) đạt 6,5%.
- Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu thấp: 0,41.

Các chỉ số trên cho thấy kết quả sản xuất kinh doanh của HABECO đạt mức bình quân của ngành, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh, an toàn tài chính, khả năng tự tài trợ vốn của HABECO ở mức cao, đảm bảo bảo toàn và phát triển vốn.

3. Những giải pháp đã thực hiện năm 2025

3.1. Công tác thị trường:

Năm 2025, HABECO đã triển khai nhiều hoạt động mang tính chiến lược để thúc đẩy công tác bán hàng, cụ thể:

- Chiến lược định vị thương hiệu và phát triển sản phẩm: nghiên cứu, cải tiến chất lượng sản phẩm, ra mắt các dòng sản phẩm mới với dung tích khác nhau để phù hợp với nhu cầu của người tiêu dùng, gia tăng lợi thế cạnh tranh. Nâng cấp bao bì, nhãn mác, nhận diện thương hiệu nhằm phù hợp thị hiếu người tiêu dùng đặc biệt là nhóm khách hàng trẻ. Đặc biệt sản phẩm mới Bia Hơi Hà Nội Keg 1L được nghiên cứu, sản xuất và ra mắt thị trường đầu năm 2025 đang được khách hàng đón nhận tích cực.

- Chiến lược xây dựng và phát triển thương hiệu: khẳng định vị thế và sự khác biệt với các đối thủ cạnh tranh trong ngành với hình ảnh “*Thương hiệu quốc gia*” đại diện cho bản sắc và văn hóa Việt Nam. Nâng cao chất lượng truyền thông thương hiệu thông qua các tư liệu, hình ảnh cao cấp, đầy cảm xúc, gia tăng độ phủ quảng cáo trên các kênh truyền thông và hiện đại. Xây dựng các hoạt động trải nghiệm của khách hàng với thương hiệu thông qua các hoạt động truyền thông quảng bá trực tiếp tạo nên sự kết nối đa chiều với người tiêu dùng.

- Chiến lược xúc tiến thương mại: xây dựng chương trình khuyến mại người tiêu dùng thích ứng với biến động của thị trường để gia tăng sức cạnh tranh của thương hiệu, gia tăng sự ủng hộ của người tiêu dùng, hỗ trợ phát triển phân phối và kinh doanh của HABECO nhằm bảo vệ và mở rộng thị trường. Áp dụng các phương thức khuyến mại mới để tạo sự tiện lợi cho

khách hàng và người tiêu dùng.

- Chiến lược phân phối và phát triển thị trường: mang tính tập trung và cụ thể hóa, phù hợp với đặc tính thị trường, bối cảnh cạnh tranh và nguồn lực của HABECO trên từng khu vực Miền Bắc, Miền Trung và Miền Nam. Từng bước phát triển các sản lượng chiến lược theo từng khu vực trên cả nước. Kiểm soát hệ thống phân phối và hệ thống điểm bán, đa dạng hóa mô hình phân phối của HABECO thông qua kênh thương mại điện tử, kênh bán hàng hiện đại.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các đơn vị thành viên để triển thực hiện chiến lược thị trường đồng bộ, gia tăng hiệu quả đầu tư đối với các hoạt động tại thị trường. Triển khai các giải pháp như mở nhà phân phối và các điểm bán, triển khai các chương trình xúc tiến bán hàng hướng tới người tiêu dùng, phát triển kênh bán hàng doanh nghiệp đặc biệt trong dịp Tết Nguyên Đán.

- Về hoạt động xuất khẩu: trong năm 2025, tổng sản lượng bia xuất khẩu tăng 7% so với cùng kỳ. Doanh thu xuất khẩu tăng 10% so với cùng kỳ. Kết quả này đã khẳng định vị thế của sản phẩm Bia Hà Nội trong bối cảnh nền kinh tế thế giới nói chung và thị trường đồ uống nói riêng đang gặp nhiều khó khăn. Hiện tại, sản phẩm Bia Hà Nội đã được xuất khẩu sang gần 15 nước, trong đó tăng trưởng mạnh nhất là thị trường Nga. Đây là tín hiệu đáng mừng trong công tác mở rộng thị phần của Bia Hà Nội trên thị trường quốc tế.

3.2. Công tác tài chính:

Trong năm 2025, HABECO luôn theo sát tình hình sản xuất kinh doanh, cân đối dòng tiền để đảm bảo đáp ứng đủ vốn cho hoạt động SXKD tại mọi thời điểm, tối ưu được lợi nhuận tài chính; kiểm soát tốt tình hình thực hiện kế hoạch chi phí SXKD đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Bên cạnh các giải pháp về cân đối sản lượng sản xuất, hỗ trợ kỹ thuật để đảm bảo năng suất, chất lượng sản phẩm, HABECO tiếp tục thực hiện các giải pháp hỗ trợ tài chính đối với các công ty thành viên đang gặp khó khăn nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh liên tục, cải thiện kết quả sản xuất kinh doanh của các đơn vị, từ đó, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh toàn tổ hợp.

- Kiểm soát tốt và dự báo kịp thời tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh phục vụ công tác điều hành đảm bảo hoàn thành mục tiêu lợi nhuận mà Đại hội đồng cổ đông đã giao.

3.3. Công tác nhân sự:

- Thực hiện rà soát quy hoạch quản lý cán bộ và quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ trong toàn tổ hợp HABECO giai đoạn 2025 - 2030.



- Cân đối, điều động linh hoạt lao động giữa các bộ phận đảm bảo đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất kinh doanh và phù hợp với năng lực của người lao động.

- Luôn duy trì thực hiện các chế độ, chính sách để người lao động được hưởng các chế độ lương, thưởng theo vị trí công việc, mức độ hoàn thành công việc và kết quả kinh doanh của HABECO. Ngoài ra, HABECO luôn đảm bảo việc chi trả lương thưởng hiệu quả, công bằng và cạnh tranh với mức lương thị trường.

- Triển khai một số khóa đào tạo để nâng cao hiệu quả công việc và chất lượng người lao động.

3.4. Công tác kỹ thuật, quản lý chất lượng và ISO:

- Thực hiện các giải pháp kỹ thuật về đa dạng hóa việc sử dụng nguyên vật liệu trong quá trình sản xuất, áp dụng các giải pháp tiết kiệm hóa chất, năng lượng, góp phần bảo vệ môi trường và nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Năm 2025, chất lượng sản phẩm trên toàn hệ thống được đảm bảo đồng đều và ngày càng nâng cao, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả hơn so với năm 2024.

- Tổ chức các lớp đào tạo cảm quan nâng cao và lớp nhận thức về thương hiệu và sản phẩm cho đội ngũ nhân viên bán hàng của các công ty thương mại và các đơn vị thành viên.

- Triển khai việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cảm quan như xây dựng phần mềm hoạt động online trên cơ sở số hoá các phép thử thị hiếu người tiêu dùng, đánh giá năng lực hội đồng cảm quan HABECO và các công ty thành viên.

- Thiết lập, duy trì, giám sát và đánh giá hệ thống ISO tích hợp giữa Tổng công ty và các đơn vị thành viên theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 22000:2018 và ISO 14001:2015.

3.5. Công tác nghiên cứu khoa học, công nghệ:

- Lưu trữ, bảo quản tốt các chủng men của HABECO.

- Phân tích, đánh giá xu thế thị trường đồ uống để cải tiến chất lượng sản phẩm và phát triển sản phẩm mới.

3.6. Công tác đầu tư:

Tiến hành nghiên cứu, chuẩn bị các phương án di dời cơ sở sản xuất, xây dựng phương án hình thành điểm đến du lịch bảo tàng Bia Hà Nội tại 183 Hoàng Hoa Thám theo yêu cầu tại Quyết định số 3952/QĐ-UBND và chủ trương, định hướng của UBND Thành phố Hà Nội.

3.7. Các công tác khác:

- Hoạt động sáng kiến cải tiến luôn được khuyến khích, trong năm có gần 200 sáng kiến cải tiến lớn nhỏ. Các sáng kiến đều được thực hiện triển khai và đem lại hiệu quả kinh tế cũng như phù hợp với chiến lược, định hướng của HABECO trong lĩnh vực số hóa, nâng cao công tác quản trị hệ thống, cải tiến chất lượng sản phẩm và tối ưu hóa sản xuất mang lại giá trị làm lợi lên đến gần 35 tỷ đồng.

Công tác an sinh xã hội: duy trì phụng dưỡng 12 mẹ Việt Nam anh hùng, chăm sóc trẻ mồ côi, ủng hộ quỹ các quỹ xã hội của Trung ương và địa phương và một số hoạt động từ thiện khác... Tổng số tiền từ thiện xã hội năm 2025 của HABECO là 4,8 tỷ đồng. Trong năm 2025, HABECO đã giành được những giải thưởng lớn, thể hiện uy tín, chất lượng, giá trị thương hiệu gồm:

- Giải thưởng Sao Vàng Đất Việt
- Giải thưởng Thương hiệu Quốc gia

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

1. Tình hình chung

Bước sang năm 2026, bối cảnh kinh tế toàn cầu vẫn còn nhiều thách thức, diễn biến khó lường. Ngay từ những tháng đầu năm 2026, chuỗi cung ứng hàng hóa toàn cầu đã bị gián đoạn nghiêm trọng do ảnh hưởng tình hình Trung Đông, các yếu tố tỷ giá, lãi suất, giá dầu, chi phí logistic... biến động bất thường, ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Năm 2026 là năm mở đầu của giai đoạn 2026-2030, cũng là năm nền tảng để các doanh nghiệp ngành bia có những điều chỉnh trong hoạt động sản xuất kinh doanh để thích nghi với lộ trình tăng thuế TTĐB đã được thông qua (từ năm 2027, thuế TTĐB sẽ tăng 5% mỗi năm trong giai đoạn 2027-2031). Trong khi đó, thị trường trong nước năm 2026 được nhận định vẫn chưa có đột phá về sức mua trong nước, thu nhập của người dân chưa được cải thiện. HABECO vẫn tiếp tục chịu sự cạnh tranh gay gắt của các tập đoàn lớn có nguồn lực tài chính, nhân sự, kinh nghiệm bán hàng; nhu cầu tiêu dùng bị ảnh hưởng bởi tâm lý sính ngoại, thích uống bia nhập khẩu...

Vì vậy, để tăng sức cạnh tranh, khuếch trương thương hiệu, giữ vững thị phần, tăng sản lượng tiêu thụ, HABECO tiếp tục triển khai quyết liệt nhiều giải pháp bán hàng trong năm 2026.

2. Mục tiêu và các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính:

Năm 2026, HABECO đặt mục tiêu chiến lược:

- Tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu của HABECO tại thị trường phía

37
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHẦN

Bắc, đặc biệt tại phân khúc bia phổ thông; Phát triển và mở rộng thị trường tại Miền Trung và Miền Nam.

- Nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm và dịch vụ. Tiếp tục gia tăng giá trị thương hiệu thông qua việc nâng cao chất lượng truyền thông thương hiệu, gia tăng tần suất, độ phủ quảng cáo trên các kênh truyền thống và hiện đại.

Trên cơ sở những mục tiêu trên, HABECO dự kiến các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2026 như sau:

- **Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (bao gồm thuế TTĐB): 7.799,6 tỷ đồng;**

- **Tổng lợi nhuận sau thuế: 234,4 tỷ đồng;**

- **Mức chia cổ tức: 8,5%.**

3. Giải pháp:

3.1. Công tác thị trường:

- Chiến lược định vị thương hiệu: tiếp tục tập trung đầu tư vào các phân khúc, chất lượng dịch vụ, hệ thống phân phối và hoạt động truyền thông để củng cố vị thế, giúp gia tăng trải nghiệm tiêu dùng khác biệt và hình ảnh thương hiệu hiện đại, cao cấp, nhằm nâng tầm thương hiệu trong trung và dài hạn.

- Chiến lược xây dựng và truyền thông thương hiệu:

Tập trung đầu tư và khai thác tối đa lợi thế cạnh tranh của nhóm sản phẩm chủ lực thông qua việc củng cố hình ảnh thương hiệu, nâng cao chất lượng sản phẩm, gia tăng trải nghiệm tiêu dùng và truyền thông nhất quán về bản sắc Việt, thương hiệu để tạo ra những giá trị khác biệt, giúp người tiêu dùng cảm thấy tự hào về văn hóa và bản sắc dân tộc khi lựa chọn sản phẩm.

Truyền thông thương hiệu tập trung gia tăng giá trị cảm xúc đến khách hàng mục tiêu, mở rộng đa dạng kênh truyền thông để kết nối đến đa dạng các tập khách hàng khác nhau tại từng tỉnh, thành, địa phương.

Tăng cường các hoạt động truyền thông trực tiếp kết nối với khách hàng mục tiêu và chương trình khuyến mại, tri ân khách hàng.

- Chiến lược phân phối:

Chiến lược phân phối theo vùng và sản phẩm: quy hoạch sản phẩm trọng tâm theo đặc thù từng khu vực để tối ưu hóa nguồn lực phân phối, phù hợp với đặc tính từng vùng thị trường.

Chiến lược phân phối theo kênh: tập trung phát triển đồng bộ các kênh phân phối, bao gồm kênh OFF (tiêu dùng gián tiếp), kênh ON (tiêu dùng trực

tiếp) và kênh MT (kênh hiện đại), nhằm mở rộng độ phủ, nâng cao khả năng tiếp cận người tiêu dùng và đảm bảo sự hiện diện mạnh mẽ của thương hiệu trên toàn thị trường. Đồng thời, HABECO sẽ khai thác tiềm năng của kênh thương mại điện tử, xây dựng đây trở thành một kênh kinh doanh bổ trợ, góp phần hoàn thiện mô hình phân phối đa kênh và đáp ứng xu hướng tiêu dùng mới.

Chiến lược quy hoạch hệ thống phân phối: hoàn thiện hệ thống phân phối, lựa chọn các nhà phân phối có tiềm lực, có hệ thống phân phối lớn, thay thế các nhà phân phối yếu, kém.

- Tăng cường công tác xuất khẩu bia Hà Nội đến các thị trường đã khai thác, đặc biệt gia tăng sản lượng xuất khẩu đến thị trường Mỹ, Châu Âu cũng như khai thác các thị trường xuất khẩu mới. HABECO xây dựng kế hoạch sản lượng xuất khẩu năm 2026 tăng trưởng 10% so với cùng kỳ.

3.2. Công tác vật tư nguyên liệu:

- Cập nhật liên tục các thông tin, yếu tố ảnh hưởng trực tiếp tới giá nguyên vật liệu để kịp thời có những đánh giá biến động nhu cầu và nguồn cung quốc tế. Phân tích đánh giá các yếu tố vĩ mô và chính sách quốc gia dự kiến ảnh hưởng đến nguồn cung nguyên vật liệu trong và ngoài nước nhằm nâng cao hiệu quả trong mua sắm hàng hóa.

- Xây dựng các kế hoạch mua sắm nguyên vật liệu phù hợp và giải pháp theo từng thời điểm của năm 2026 cho HABECO.

3.3. Công tác tài chính:

- Tăng cường công tác quản trị tài sản, nguồn vốn, dòng tiền, quản trị tình hình thực hiện kế hoạch chi phí nhằm theo dõi sát sao và phân tích sự biến động của các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh, đưa ra các dự báo kịp thời để chủ động trong công tác điều hành.

- Tiếp tục rà soát, xác định các kế hoạch chi phí thực sự cần thiết cho sản xuất, kinh doanh, tiết giảm các chi phí chưa thực sự cấp bách để tập trung cho công tác thị trường, phát triển tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo hoạt động kinh doanh có hiệu quả.

- Năm 2026 là năm được dự báo có nhiều biến động về tỷ giá, lãi suất. Do vậy, HABECO tăng cường theo dõi sát sao biến động của tỷ giá để thực hiện mua nguyên liệu, phụ tùng nhập khẩu với chi phí thấp nhất, tiết kiệm chi phí sản xuất, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm. Bên cạnh đó tiếp tục khai thác hiệu quả lãi suất đối với nguồn tiền gửi có kỳ hạn.

3.4. Công tác nhân sự:

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý sản xuất, kiện toàn chức



năng nhiệm vụ các Phòng ban theo yêu cầu công tác quản lý và điều hành.

- Đào tạo, nâng cao chất lượng lao động, bố trí, điều động, sắp xếp lao động linh hoạt cũng như có phương án tuyển dụng, bổ sung lao động phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Tiếp tục triển khai chương trình đào tạo để củng cố và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý trong giai đoạn thị trường cạnh tranh gay gắt và chịu nhiều ảnh hưởng của môi trường tự nhiên nhiều biến động.

3.5. Công tác kỹ thuật, quản lý chất lượng, ISO:

- Tiếp tục ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động chuyên môn, hoạt động sản xuất, nhằm nâng cao hơn nữa tính sáng tạo của người lao động, nâng cao năng suất lao động, năng suất dây chuyền, tiết kiệm trong các công đoạn sản xuất.

- Tiếp tục triển khai các lớp đào tạo cảm quan, giám sát chặt chẽ việc lưu kho, đảo kho, bảo quản sản phẩm.

3.6. Công tác nghiên cứu khoa học, công nghệ:

- Tiếp tục cải tiến chất lượng các sản phẩm.

- Phân tích, đánh giá định kỳ theo quý một số sản phẩm đồ uống trên thị trường, tổng hợp đánh xu thế thị trường đồ uống để cải tiến bao bì và sản phẩm.

- Phân tích, đánh giá các chỉ tiêu công nghệ cao phục vụ quản lý kỹ thuật, chất lượng, nâng cao chất lượng sản phẩm.

3.7. Công tác đầu tư:

- Xây dựng phương án xây dựng điểm đến du lịch Bảo tàng Bia Hà Nội, báo cáo Bộ Công Thương, UBND Thành phố Hà Nội, các sở ngành xem xét, quyết định. Nghiên cứu xây dựng phương án di dời cơ sở sản xuất tại 183 Hoàng Hoa Thám.

- Tiếp tục nghiên cứu triển khai thực hiện các dự án đổi mới trang thiết bị, nâng cao hiệu quả sản xuất, tiết kiệm năng lượng, giảm thiểu tác động đến môi trường như hệ thống điện mặt trời áp mái; hệ thống lọc bia bằng màng lọc, nâng cấp hệ thống lạnh tiết kiệm năng lượng....

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả hệ thống quản trị doanh nghiệp ERP.

Trên đây là Báo cáo của Ban điều hành về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và cho ý kiến để hoạt động của Ban điều hành được hiệu quả hơn.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT,
- BKS;
- Lưu: VT, KH.



ĐỒNG GIÁM ĐỐC

Ngô Quốc Lâm

BỘ CÔNG THƯƠNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA -
RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ QUẢN TRỊ VÀ KẾT QUẢ
HOẠT ĐỘNG NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội ("HABECO") xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") về tình hình quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025, định hướng hoạt động năm 2026 như sau:

I. Báo cáo về quản trị và kết quả hoạt động năm 2025

1. Tình hình chung:

Năm 2025, tình hình kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ổn. Việc Hoa Kỳ áp đặt các biện pháp thuế quan đối với một số đối tác thương mại đã kéo theo các biện pháp đáp trả từ nhiều quốc gia, làm gia tăng xu hướng bảo hộ và rào cản thương mại toàn cầu. Cùng với đó, những bất ổn và xung đột địa chính trị tại nhiều khu vực tiếp tục ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng và hoạt động thương mại quốc tế, khiến chi phí logistics tăng cao và giá cả hàng hóa trên thị trường thế giới biến động.

Trong nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp chịu tác động bất lợi từ tình hình thời tiết diễn biến không thuận lợi, mưa bão xảy ra nhiều với mức độ thiệt hại lớn nhất trong nhiều năm gần đây. Bên cạnh đó, tỷ giá ngoại tệ biến động mạnh, trong đó đồng EUR tăng 16,3% và đồng USD tăng 3,2%, đã ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí vật tư, nguyên liệu của doanh nghiệp. Đặc biệt, giá vỏ lon trong năm 2025 tăng khoảng 7,7% so với cùng kỳ, làm gia tăng chi phí sản xuất.

Đối với ngành bia, mức độ cạnh tranh trên thị trường tiếp tục duy trì ở mức

cao. Việc kiểm tra nồng độ cồn đối với người tham gia giao thông được thực hiện nghiêm túc và chặt chẽ, góp phần hình thành thói quen tiêu dùng có trách nhiệm trong xã hội, song đồng thời cũng ảnh hưởng làm giảm sản lượng tiêu thụ của toàn ngành. Trước bối cảnh đó, các doanh nghiệp trong ngành đã đẩy mạnh hoạt động truyền thông và triển khai nhiều chương trình khuyến mại với giá trị lớn nhằm thu hút người tiêu dùng, làm cho mức độ cạnh tranh trên thị trường ngày càng trở nên gay gắt.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:

2.1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt): 7.683 tỷ đồng, tăng 4,3% so với cùng kỳ, tăng 3% so với kế hoạch năm;
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 400,3 tỷ đồng, tăng 8,5% so với cùng kỳ và tăng 74,9% so với kế hoạch năm.

2.2. Các chỉ số tài chính năm 2025:

- Hệ số thanh toán ngắn hạn, hệ số thanh toán nhanh được đảm bảo (>1);
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ đạt 17,3%;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 9,2%;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA) đạt 6,5%.
- Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu thấp: 0,41.

Các chỉ số trên cho thấy kết quả sản xuất kinh doanh của HABECO đạt mức bình quân của ngành, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh, an toàn tài chính, khả năng tự tài trợ vốn của HABECO ở mức cao, đảm bảo bảo toàn và phát triển vốn.

3. Hoạt động chính của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) trong năm 2025:

Trong năm 2025, để chỉ đạo, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn hệ thống HABECO, HĐQT thường xuyên theo dõi, kiểm tra và giám sát chỉ đạo Ban điều hành, theo sát các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông để tổ chức thực hiện với tinh thần tích cực, cẩn trọng.

Để thực hiện và hoàn thành nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua, HĐQT ban hành 25 nghị quyết, trong đó 07 nghị quyết thông qua các phiên họp trực tiếp của HĐQT và 18 Nghị quyết thông qua việc xin ý

kiến thành viên HĐQT bằng văn bản. Đối với các nghị quyết của HĐQT đã được thông qua đều được giám sát tiến độ triển khai và báo cáo kết quả trong từng phiên họp HĐQT.

Các nghị quyết của HĐQT trong năm 2025 thông qua các vấn đề chính tóm tắt như sau:

3.1. Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh (“SXKD”):

- Xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, chương trình và tài liệu họp đề trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.
- Phê duyệt định mức nguyên vật liệu, hóa chất trong hoạt động sản xuất.
- Chấp thuận việc ký kết hợp đồng, giao dịch giữa HABECO và người có liên quan thuộc thẩm quyền của HĐQT.

3.2. Về công tác tổ chức, lao động, tiền lương:

- Bổ nhiệm lại cán bộ hết nhiệm kỳ giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng HABECO.
- Thống nhất giới thiệu đề cử nhân sự đề bầu Thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên của HABECO nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2024; Phê duyệt kế hoạch lao động, chỉ tiêu tiền lương năm 2025.
- Đánh giá mức độ hoàn thành chức trách nhiệm vụ Người đại diện phần vốn Nhà nước tại HABECO năm 2024.
- Đánh giá mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng HABECO năm 2024.
- Đánh giá mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ Người đại diện vốn, Kiểm soát viên của HABECO tại các công ty thành viên năm 2024.
- Kiện toàn nhân sự đại diện phần vốn của HABECO, giới thiệu tham gia HĐQT và nhân sự kiểm soát viên của HABECO tại các công ty thành viên.

3.3. Về ban hành các quy chế, quy định nội bộ:

Sửa đổi, bổ sung và ban hành: Quy chế quản lý, sử dụng chữ ký số; Quy chế kiểm toán nội bộ; Quy chế quản lý dòng tiền; Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng; Quy chế trả thu nhập; Quy định hệ thống thang bảng lương cố định, thu nhập mục tiêu và Quỹ khen thưởng của Ban điều hành.

3.4. Về hoạt động của các công ty thành viên:

HABECO có 26 công ty thành viên, trong đó, có 16 công ty có tỷ lệ sở hữu trên 50% vốn điều lệ, 06 công ty có tỷ lệ sở hữu từ 20% đến dưới 50% vốn điều lệ và 04 công ty có tỷ lệ sở hữu dưới 20% vốn điều lệ.

- Trong năm 2025, HĐQT đã thực hiện kiểm soát các mặt hoạt động của công ty thành viên thông qua cử người đại diện vốn tham gia vào HĐQT, Ban điều hành của các công ty. Người đại diện vốn của HABECO tại các công ty thành viên thực hiện đúng chế độ thông tin, báo cáo, xin ý kiến HĐQT Tổng công ty về các nội dung tham gia biểu quyết tại cuộc họp HĐQT, ĐHĐCĐ. Đồng thời, HĐQT đã phê duyệt kế hoạch và chỉ đạo triển khai công tác giám sát tài chính, kiểm toán nội bộ tại các công ty thành viên.

- Để nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý điều hành của các công ty thành viên, HĐQT đã thực hiện phê duyệt chủ trương thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng... của một số công ty thành viên.

3.5. Về công tác đầu tư:

- Phê duyệt quyết toán các dự án hoàn thành.
- Thống nhất chủ trương phương án xây dựng điểm đến du lịch Bảo tàng Bia Hà Nội.

4. Kết quả giám sát và hỗ trợ của HĐQT đối với Ban điều hành:

- HĐQT luôn quan tâm sâu sát đến các mặt hoạt động của HABECO, từ đó, đưa ra các chỉ đạo kịp thời và hỗ trợ Ban điều hành trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Việc cung cấp thông tin, báo cáo cho HĐQT được Ban điều hành thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành.

- Các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT được Ban điều hành triển khai đồng bộ, nhất quán và hiệu quả, kịp thời thông tin báo cáo và điều chỉnh tiến trình thực hiện phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của HĐQT.

5. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc:

- Tổng Giám đốc đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của HABECO.

- Tổng Giám đốc đã tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư.

- Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị, đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty mẹ theo quy định của pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của HABECO.

6. Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý khác:

Các phòng, ban, đơn vị thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm thuộc lĩnh vực được phân công. Cán bộ quản lý làm việc có tinh thần trách nhiệm, gương mẫu trong công tác lãnh đạo và quản lý điều hành.

7. Báo cáo về hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị:

7.1. Đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ông Trần Đình Thanh:

- Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ của HABECO.

- Nỗ lực trong công tác chỉ đạo điều hành, phối hợp với Ban điều hành triển khai các giải pháp đồng bộ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và giá trị doanh nghiệp của HABECO.

- Chỉ đạo Người đại diện vốn của HABECO phối hợp với HĐQT công ty thành viên xây dựng và triển khai các giải pháp tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị, phát huy lợi thế so sánh để đóng góp vào công tác tiêu thụ sản phẩm của HABECO.

7.2. Đối với thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc - Ông Ngô Quế Lâm:

- Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ của HABECO.

- Đã tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của HABECO.

- Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị, đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty mẹ theo quy định của pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của HABECO.

- Cùng với HĐQT và Ban điều hành Tổng Công ty, luôn quyết liệt chỉ đạo việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh của HABECO.

7.3. Đối với thành viên HĐQT - Ông Vũ Xuân Dũng:

- Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ của HABECO.

- Cùng các thành viên khác trong HĐQT xây dựng các giải pháp, chỉ đạo điều hành, ổn định tình hình sản xuất kinh doanh của HABECO. Bên cạnh đó, Ông Vũ Xuân Dũng cũng có nhiều đóng góp trong công tác quản trị doanh nghiệp, công tác kỹ thuật, chất lượng, sản xuất của HABECO, công tác xây dựng các định mức, tiêu chuẩn kỹ thuật ... góp phần đẩy mạnh hiệu quả sản xuất kinh doanh của HABECO.

7.4. Đối với thành viên HĐQT - Ông Trần Thuận An:

- Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ của HABECO.

- Cùng các thành viên HĐQT khác, Ông Trần Thuận An đã có nhiều đóng góp trong công tác quản trị doanh nghiệp, công tác xây dựng chiến lược, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch marketing nhằm xây dựng, bảo vệ, phát triển và khai thác có hiệu quả thương hiệu HABECO.

7.5. Đối với thành viên HĐQT - Ông Bùi Hữu Quang:

- Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên HĐQT, làm tốt vai trò là đầu mối trong quan hệ và báo cáo hoạt động, tình hình của HABECO với cổ đông chiến lược Carlsberg Breweries A/S.

- Cùng với các thành viên HĐQT khác, Ông Bùi Hữu Quang đã có đóng góp, xây dựng, đề xuất về việc tổ chức quản lý doanh nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản trị, hiệu quả sản xuất kinh doanh của HABECO.

7.6. Đối với thành viên độc lập HĐQT - Bà Quản Lê Hà:

Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên độc lập theo quy định của pháp luật, Điều lệ HABECO cũng như các quy chế, quy định nội bộ của HABECO. Cùng với các thành viên HĐQT khác, Bà Quản Lê Hà đã có nhiều ý kiến đóng góp trong công tác quản trị HABECO.

7.7. Đối với thành viên độc lập HĐQT - Ông Trần Danh Đáng:

Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên độc lập theo quy định của pháp luật, Điều lệ HABECO cũng như các quy chế, quy định nội bộ của HABECO. Cùng với các thành viên HĐQT khác, Ông Trần Danh Đáng đã có nhiều ý kiến đóng góp trong công tác quản trị HABECO.

8. Báo cáo về lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị đã chi trong năm 2025:

STT	Họ và tên	Thời gian đảm nhiệm trong năm 2025	Chức danh	Số tiền (VNĐ)
1	Ông Trần Đình Thanh	Từ ngày 01/01/2025 đến hết 31/12/2025	Chủ tịch HĐQT	1.391.640.000
2	Ông Ngô Quế Lâm	Từ ngày 01/01/2025 đến hết 31/12/2025	Thành viên HĐQT	192.000.000
3	Ông Bùi Hữu Quang	Từ ngày 01/01/2025 đến hết 31/12/2025	Thành viên HĐQT	192.000.000
4	Ông Vũ Xuân Dũng	Từ ngày 01/01/2025 đến hết 31/12/2025	Thành viên HĐQT	192.000.000
5	Ông Trần Thuận An	Từ ngày 01/01/2025 đến hết 31/12/2025	Thành viên HĐQT	192.000.000
6	Bà Quán Lê Hà	Từ ngày 01/01/2025 đến hết 31/12/2025	Thành viên độc lập HĐQT	192.000.000
7	Ông Trần Danh Đáng	Từ ngày 01/01/2025 đến hết 31/12/2025	Thành viên độc lập HĐQT	192.000.000
CỘNG				2.543.640.000

9. Báo cáo về tình hình thực hiện thoái vốn tại Công ty Cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội và xây dựng đề án tái cơ cấu doanh nghiệp:

9.1. Về tình hình thực hiện thoái vốn tại Công ty Cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội (“Halico”):

Từ năm 2017, HABECO đã tiến hành các công việc cần thiết để thoái vốn cổ phần tại Halico và mong muốn được thực hiện chào bán cổ phần tại Halico cho

các nhà đầu tư khác. Tuy nhiên, các phương thức thoái vốn đang gặp phải những vướng mắc chưa thể thực hiện:

- Phương thức đầu giá công khai: Chưa đủ điều kiện thực hiện theo quy định của Luật Chứng khoán do HALICO có kết quả kinh doanh lỗ và có lỗ lũy kế.

- Phương thức giao dịch trên hệ thống của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội: không khả thi do giá trị cổ phiếu của HALICO (theo kết quả định giá) nằm ngoài biên độ giá giao dịch cổ phiếu trên thị trường và tính thanh khoản cổ phiếu của Halico đang ở mức rất thấp do hầu như không có giao dịch (do 2 cổ đông lớn là HABECO và DIAGEO đã nắm giữ 99,86% vốn điều lệ).

Trên cơ sở các văn bản của Nhà nước hướng dẫn về công tác thoái vốn có hiệu lực thi hành từ năm 2026, HABECO sẽ tiếp tục triển khai nghiên cứu, xây dựng phương án thoái vốn tại Halico. Đồng thời, HABECO tiếp tục thực hiện các quyền và trách nhiệm của cổ đông để có ý kiến, biểu quyết đối với hoạt động SXKD của Halico, hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác truyền thông, bán hàng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, giảm dần mức lỗ.

9.2. Về việc xây dựng đề án tái cơ cấu doanh nghiệp:

HABECO đã thực hiện xây dựng “Đề án tái cơ cấu HABECO và các công ty thành viên giai đoạn 2021 - 2025” để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tại Đề án tái cơ cấu, HABECO đã xây dựng kế hoạch tái cơ cấu, thoái vốn đầu tư tại các công ty hoạt động ngoài ngành sản xuất kinh doanh chính và các công ty hoạt động kinh doanh kém hiệu quả nhằm tập trung nguồn lực để nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của HABECO. Đến thời điểm hiện tại, Đề án này đã hết thời gian thực hiện. HABECO đang tiếp tục triển khai xây dựng “Đề án tái cơ cấu HABECO và các công ty thành viên giai đoạn 2026 - 2030” để trình phê duyệt.

10. Báo cáo về các giao dịch giữa HABECO, công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa HABECO với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

HABECO đã tổng hợp các giao dịch tại Báo cáo tình hình quản trị năm 2025

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

(Văn bản số 72/BC-HABECO ngày 29/01/2026) gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời đã thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật.

11. Kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025:

Năm 2025, Hội đồng quản trị HABECO đã hoạt động tích cực, hiệu quả, tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật hiện hành. Các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, thực hiện tốt nhiệm vụ và quyền hạn của mình với tinh thần chủ động, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển của HABECO. HĐQT HABECO đã có nhiều nỗ lực cùng Ban điều hành chỉ đạo thực hiện nhiều biện pháp để nâng cao chất lượng sản phẩm cũng như có nhiều giải pháp để đẩy mạnh công tác tiêu thụ các sản phẩm của HABECO trên phạm vi toàn quốc, trong đó có sự tăng trưởng cao tại thị trường Miền Nam và xuất khẩu ra thị trường nước ngoài.

II. Định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026

Nhận thức rõ những cơ hội và thách thức phía trước, năm 2026, HĐQT HABECO đã thống nhất một số chỉ tiêu kinh doanh chính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua như sau:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt): 7.799,6 tỷ đồng;

- Tổng lợi nhuận sau thuế: 234,4 tỷ đồng

Để triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của HABECO, HĐQT đề ra các biện pháp chỉ đạo điều hành linh hoạt, hiệu quả, quyết liệt hơn để hoàn thành tốt các nhiệm vụ, cụ thể như sau:

1. Công tác quản trị:

- Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ và các Quy chế nội bộ của HABECO; đồng thời nâng cao năng lực quản trị, tăng cường kiểm tra, giám sát và đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng quản trị.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp, từng bước áp dụng

các phương thức quản trị tiên tiến nhằm phát huy hiệu quả các lợi thế của HABECO, củng cố niềm tin của cổ đông và các nhà đầu tư.

- Chỉ đạo khai thác hiệu quả hệ thống quản trị SAP ERP HABECO phục vụ công tác quản trị và điều hành; nâng cao hiệu quả kết nối, quản trị giữa Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu quản trị và điều hành trong bối cảnh thị trường cạnh tranh ngày càng gay gắt và môi trường kinh doanh có nhiều biến động.

- Hoàn thành xây dựng Đề án tái cơ cấu Tổng công ty và các công ty thành viên giai đoạn 2026 - 2030 để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, trong đó định hướng thực hiện thoái vốn các khoản đầu tư không thuộc ngành, lĩnh vực kinh doanh chính, công ty thành viên hoạt động kinh doanh kém hiệu quả, nhằm tập trung nguồn lực, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của HABECO.

- Tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế Tài chính và các quy chế nội bộ của HABECO để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, ban hành trong năm 2026, bảo đảm tuân thủ quy định của Luật số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025 về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành

2. Công tác tổ chức sản xuất kinh doanh, tài chính và đầu tư:

Hội đồng quản trị tổ chức triển khai và giám sát việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, phân đầu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. HĐQT theo dõi sát sao hoạt động sản xuất kinh doanh của HABECO, kịp thời đưa ra các chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành.

- Chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác quản trị tài sản và tài chính doanh nghiệp, bảo đảm cân đối nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, tối ưu hóa lợi nhuận và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và các cổ đông.

- Chỉ đạo Ban điều hành tăng cường công tác phân tích, dự báo tình hình sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao tính chủ động trong điều hành; tiếp tục rà soát, tiết giảm chi phí, tập trung nguồn lực cho hoạt động thị trường và phát triển tiêu thụ sản phẩm, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

- Theo dõi xu hướng phát triển của ngành đồ uống và xu hướng bao bì mới để kịp thời nghiên cứu, cải tiến sản phẩm; nâng cao chất lượng các sản phẩm hiện có, tìm kiếm giải pháp giảm giá thành và nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới phù hợp với xu hướng tiêu dùng của thị trường.

- Khuyến khích và phát huy các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa quá trình sản xuất và hoạt động thị trường, phân phối nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của các công ty thành viên; kịp thời đưa ra các giải pháp hỗ trợ đối với các đơn vị gặp khó khăn, nâng cao hiệu quả đầu tư vốn tại các công ty thành viên; đồng thời phát huy lợi thế của từng đơn vị trong công tác truyền thông thương hiệu và tiêu thụ sản phẩm Bia Hà Nội.

- Chỉ đạo nghiên cứu và triển khai số hóa các quy trình nghiệp vụ và hệ thống dữ liệu; từng bước tích hợp các quy trình và cơ sở dữ liệu thành hệ thống quản trị thống nhất, phục vụ công tác báo cáo quản trị, lập kế hoạch và dự báo; đồng thời nghiên cứu triển khai các dự án nâng cao hiệu quả sản xuất, sản xuất sạch và tiết kiệm năng lượng tại các nhà máy

Trên đây là Báo cáo về tình hình quản trị, kết quả hoạt động năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026 của HĐQT HABECO. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và góp ý kiến để hoạt động của HĐQT ngày càng hiệu quả hơn, góp phần cho sự phát triển ổn định và bền vững của HABECO.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT, VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



M.S.D.N : 0101378672 - C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN
BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT
HÀ NỘI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Trần Đình Thanh

BỘ CÔNG THƯƠNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA -
RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội,

Ban kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (sau đây gọi tắt là HABECO) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên ("ĐHĐCĐ") kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của HABECO trong năm 2025 như sau:

I. Về hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội trong năm 2025:

1. Cơ cấu tổ chức của Ban kiểm soát:

- Bà Chủ Thị Thu Trang: Trưởng Ban kiểm soát
- Ông Trần Đức Giang: Thành viên Ban kiểm soát
- Bà Thiều Hồng Nhung: Thành viên Ban kiểm soát (Có đơn xin từ chức thành viên Ban kiểm soát từ ngày 01 tháng 8 năm 2025)

2. Các nội dung hoạt động trọng tâm:

- Thẩm định Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm tài chính 2025;
- Thông qua dự thảo nội dung Báo cáo của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ;
- Thảo luận và thống nhất các nội dung chính góp ý tại các cuộc họp lớn;
- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HABECO.

- Giám sát việc chấp hành các nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của Pháp luật như nghĩa vụ về thuế đối với Nhà nước, BHXH, BHYT với người lao động và các nghĩa vụ khác.

- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 theo quy định tại Quyết định số 1885/QĐ-BCT ngày 17/5/2016 của Bộ Công Thương.

- Tham gia các cuộc họp thường kỳ và bất thường của Hội đồng quản trị và một số cuộc họp cần thiết của Ban điều hành.

II. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025:

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu được trình bày trong Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 được lập bởi Tổng giám đốc và đã được Công ty kiểm toán độc lập - Công ty TNHH Kiểm toán NVA thực hiện kiểm toán, các số liệu tài chính tóm tắt như sau:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính riêng	Báo cáo tài chính hợp nhất
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN		
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	4.356.390.335.587	5.943.328.780.153
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	470.947.019.173	801.818.312.936
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	3.393.078.900.000	4.056.040.179.419
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	193.991.728.699	358.223.680.935
IV. Hàng tồn kho	254.049.130.112	665.428.499.999
V. Tài sản ngắn hạn khác	44.323.557.603	61.818.106.864
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	1.754.625.224.288	1.607.426.536.660
I. Các khoản phải thu dài hạn	0	236.800.000
II. Tài sản cố định	392.084.834.530	1.022.535.004.322
III. Bất động sản đầu tư	0	2.852.047.026
IV. Tài sản dở dang dài hạn	1.364.086.757	8.978.202.467
V. Đầu tư tài chính dài hạn	1.268.011.473.446	281.070.593.778
VI. Tài sản dài hạn khác	93.164.829.555	291.753.889.067
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	6.111.015.559.875	7.550.755.316.813
C. NỢ PHẢI TRẢ	1.774.813.708.631	2.152.636.508.881
I. Nợ ngắn hạn	1.632.601.371.725	1.953.279.777.983
II. Nợ dài hạn	142.212.336.906	199.356.730.898
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	4.336.201.851.244	5.398.118.807.932
I. Vốn chủ sở hữu	4.336.201.851.244	5.397.728.807.932
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	390.000.000
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	6.111.015.559.875	7.550.755.316.813

Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính riêng	Báo cáo tài chính hợp nhất
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.950.581.296.340	8.665.267.313.908
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	40.028.932.920	125.249.117.734
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.910.552.363.420	8.540.018.196.174
4. Giá vốn hàng bán	4.377.358.971.229	6.117.858.582.947
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.533.193.392.191	2.422.159.613.227
6. Doanh thu hoạt động tài chính	222.024.306.457	218.830.190.888
7. Chi phí tài chính	3.237.026.176	6.071.042.819
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	-	16.717.358.039
9. Chi phí bán hàng	972.269.256.090	1.467.419.363.688
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	304.921.830.601	602.083.076.210
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	474.789.585.781	582.133.679.437
12. Thu nhập khác	19.768.576.727	37.908.660.451
13. Chi phí khác	5.885.924.293	9.585.187.048
14. Lợi nhuận khác	13.882.652.434	28.323.473.403
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	488.672.238.215	610.457.152.840
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	87.059.310.404	114.538.511.411
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	1.356.015.827	4.420.327.757
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	400.256.911.984	491.498.313.672

1013
 ỨNG C
 CỔ P
 RƯỢU-N
 HÀ
 ỨNG PH

III. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch, các chỉ số tài chính năm 2025:

1. Kết quả kinh doanh và một số chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính của Công ty mẹ (theo số liệu Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ)

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 5.950,58 tỷ đồng, bằng 103,81% so với năm 2024.

- Tổng lợi nhuận trước thuế: 488,67 tỷ đồng, bằng 105,33% so với năm 2024;

- Hệ số thanh toán ngắn hạn, hệ số thanh toán nhanh được đảm bảo (>1);

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ đạt 17,27%;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu đạt (ROE) 9,31%;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản đạt (ROA) 6,76%.

- Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu thấp: 0,41

Các chỉ tiêu về tài chính nêu trên cho thấy HABECO có tình hình tài chính lành mạnh, khả năng thanh toán các khoản nợ của doanh nghiệp an toàn, tỷ lệ nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu thấp thể hiện khả năng tự chủ về tài chính của doanh nghiệp tốt.

2. Kết quả kinh doanh theo số liệu hợp nhất:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ 8.652,30 tỷ đồng, bằng 104,38% so với năm 2024.

- Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 610,46 tỷ đồng, bằng 120,44% so với năm 2024.

- Lợi nhuận sau thuế đạt 491,50 tỷ đồng, bằng 125,66% so với năm 2024.

Toàn Tổng công ty năm 2025 có 15 trên tổng số 16 công ty con có kết quả sản xuất kinh doanh có lãi, 01 công ty con có kết quả kinh doanh lỗ.

IV. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

Hội đồng quản trị HABECO ("HĐQT") đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để trao đổi, phân tích, đi đến quyết định thống nhất trong các thành viên. Ngoài các cuộc họp định kỳ, HĐQT đã tiến hành lấy ý kiến bằng văn bản đối với các thành viên HĐQT để chỉ đạo kịp thời các vấn đề phát sinh. Trong năm 2025, HĐQT đã ban hành 07 Nghị quyết tại các phiên họp trực tiếp và 18 Nghị quyết thông qua hình thức lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản.

Các vấn đề lớn thuộc thẩm quyền của HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đúng các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và các quy định khác của pháp luật, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT HABECO.

Năm 2025, HABECO tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, từng bước sắp xếp điều chỉnh, đề bạt bổ nhiệm một số cán bộ, lãnh đạo tại Công ty mẹ và một số Công ty thành viên.

V. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Cổ đông.

Ban kiểm soát hoạt động trên cơ sở Quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của HABECO, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, cũng như các quy chế, quy định trong hệ thống quy chế quản lý nội bộ HABECO để triển khai công tác giám sát.

Ban kiểm soát được HĐQT và Ban điều hành HABECO tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ, tham gia đầy đủ các cuộc họp thường kỳ và đột xuất của HĐQT, tham gia một số cuộc họp của Ban điều hành.

Ban kiểm soát giữ vững mối quan hệ chặt chẽ với các cổ đông, kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của HABECO theo các quy định của pháp luật nhằm đảm bảo lợi ích của các cổ đông.

VI. Ý kiến của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát ghi nhận về tính đầy đủ, rõ ràng của số liệu được trình bày trong báo cáo tài chính định kỳ năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán độc lập - Công ty TNHH Kiểm toán NVA.

Báo cáo tài chính định kỳ năm 2025 của HABECO đã được kiểm toán và công bố thông tin theo đúng quy định hiện hành.

Kiến nghị đề xuất:

Năm 2026 HABECO tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, do tình hình kinh tế - chính trị thế giới diễn biến phức tạp, lạm phát toàn cầu gia tăng, giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng cao. Trước khó khăn nêu trên, Ban kiểm soát kiến nghị đề xuất như sau:

- Tổng công ty tiếp tục xây dựng, nghiên cứu phát triển sản phẩm và nâng cấp bao bì nhãn mác qua đó tăng cường năng lực cạnh tranh của các sản phẩm Habeco trên thị trường.
- Tổng công ty cần xây dựng Đề án các giải pháp và phương án ứng phó với Vấn đề tăng thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ngành hàng rượu, bia theo từng thời kỳ.
- Tiếp tục xây dựng Đề án tái cơ cấu Tổng công ty và các công ty thành viên giai đoạn 2026 - 2030 để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, trong đó định hướng thực hiện thoái vốn các khoản đầu tư không thuộc ngành, lĩnh vực kinh doanh chính, công ty thành viên hoạt động kinh doanh kém hiệu quả, nhằm tập trung nguồn lực, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của HABECO.



- Tổng công ty rà soát, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế Tài chính và các quy chế nội bộ của HABECO để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, ban hành trong năm 2026, bảo đảm tuân thủ quy định của Luật số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025 về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Đối với các công ty thành viên, Ban kiểm soát đề nghị Tổng công ty thông qua Người đại diện vốn, kiểm soát viên tại đơn vị tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch chi phí, kiểm soát định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu; việc thực hiện đầy đủ và tuân thủ theo các quy định, quy chế về quản lý tài chính nhằm nâng cao hiệu quả SXKD và đảm bảo an toàn tài chính cho các khoản công nợ.

VII. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của các Kiểm soát viên.

1. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:

Trên cơ sở quyền và nhiệm vụ đã quy định tại Điều lệ Tổ chức, hoạt động của Tổng công ty, với kết quả hoạt động như đã nêu trên, Ban kiểm soát tự đánh giá như sau:

- Ban kiểm soát đã làm tốt chức năng của mình trong việc giám sát HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc quản trị và điều hành Tổng công ty.

- Đã hoàn thành tốt việc thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 6 tháng của Tổng công ty.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã có tham gia đề xuất, kiến nghị với HĐQT sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định để kịp thời cập nhật các quy định mới nhằm thống nhất, đồng bộ và tăng cường công tác quản trị, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, đáp ứng yêu cầu quản lý và phát triển sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Ban kiểm soát đã tổ chức các phiên họp định kỳ theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức, hoạt động của Tổng công ty. Để giải quyết kịp thời các công việc phát sinh, ngoài các cuộc họp trực tiếp, Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi, lấy ý kiến các Kiểm soát viên qua thư điện tử.

- Ban kiểm soát đã hoạt động theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định. Các quyết định của Ban kiểm soát đã được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban kiểm soát.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của các Kiểm soát viên:

Trên cơ sở Điều lệ Tổng công ty, Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban kiểm soát, Bản phân công nhiệm vụ đối với các Kiểm soát viên, các Kiểm soát viên đều đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

Các Kiểm soát viên tham gia đầy đủ các chương trình hoạt động và các cuộc họp của Ban kiểm soát với tinh thần trách nhiệm, tích cực đóng góp các ý kiến xây dựng.

Ban kiểm soát đánh giá kết quả hoạt động đối với từng Kiểm soát viên như sau:

2.1. Đối với Trưởng Ban kiểm soát - Bà Chừ Thị Thu Trang:

- Thực hiện tốt việc tổ chức chỉ đạo và điều hành hoạt động của Ban kiểm soát, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban kiểm soát.
- Lập chương trình và tổ chức triển khai công tác kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý điều hành và chấp hành pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, các quy chế, quy định của Tổng công ty.
- Xem xét, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên, phân chia cổ tức và trích lập các quỹ.
- Tham gia các cuộc họp HĐQT và cuộc họp Ban Tổng giám đốc theo quy định.
- Phối hợp cùng các Kiểm soát viên thực hiện thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 6 tháng của Tổng công ty. Tham gia công tác soát xét, chấp thuận báo cáo tài chính của các Công ty thành viên.
- Chủ trì việc soạn thảo và báo cáo trước ĐHĐCĐ thường niên của Tổng công ty về kết quả hoạt động và kế hoạch nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

2.2. Đối với Kiểm soát viên - Ông Trần Đức Giang:

Thực hiện tốt các nhiệm vụ theo sự phân công của Ban kiểm soát, bao gồm:

- Phối hợp xem xét, kiểm soát tính hợp lý, hợp pháp trong việc ban hành và thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Tổng giám đốc.
- Soát xét các văn bản, nghị quyết của Hội đồng quản trị ban hành và thực hiện theo đúng Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.
- Phối hợp cùng các Kiểm soát viên thực hiện thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 6 tháng của Tổng công ty. Tham gia công tác soát xét, chấp thuận báo cáo tài chính của các Công ty thành viên.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT theo quy định.
- Thực hiện tốt các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban kiểm soát.

2.3. Đối với Kiểm soát viên - Bà Thiều Hồng Nhung:

Thực hiện tốt các nhiệm vụ theo sự phân công của Ban kiểm soát, bao gồm:

- Phối hợp cùng các Kiểm soát viên thực hiện thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 6 tháng của Tổng công ty.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT theo quy định.
- Thực hiện tốt các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban kiểm soát.



VIII. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2026:

Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty, cụ thể:

- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.
- Giám sát Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành Tổng công ty, trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Thẩm định báo cáo tài chính của Tổng công ty.
- Ban kiểm soát sẽ thuê tư vấn độc lập hoặc phối hợp, điều động nhân sự kiểm toán nội bộ của Tổng công ty (khi cần thiết) để thực hiện các nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc theo chuyên đề khi có phát sinh.
- Tổ chức đào tạo nâng cao nghiệp vụ kiểm soát cho các thành viên BKS của Tổng công ty...

Báo cáo này đã được tất cả các Kiểm soát viên nhất trí thông qua, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các phòng chức năng, các đơn vị thành viên và các Quý vị cổ đông đã phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ được giao.

Xin kính chúc sức khỏe đến các Quý vị đại biểu và Quý cổ đông tham dự đại hội./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT;
- Lưu: VT, BKS.



Chữ Thị Thu Trang

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA -
RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2026

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020;

Căn cứ Thông tư 16/2023/TT-BTC sửa đổi thông tư 36/2011/TT-BTC hướng dẫn về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp ngày 17/3/2023;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội;

Căn cứ Văn bản số 10005/BCT-KHTC ngày 18/12/2025 & Văn bản số 10238/BCT-KHTC ngày 26/12/2025 của Bộ Công Thương về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2024,

Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của HABECO như sau:

Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
I	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	368.800.516.618	LNST năm 2024 trên BCTC riêng năm 2024 của HABECO
II	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	10.769.050.005	
III	Tổng lợi nhuận phân phối sau thuế năm 2024 = (I) + (II)	379.569.566.623	

TT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
IV	Trích lập & chi trả cổ tức = (1) + (2)	373.512.863.896	
1	Trích lập các quỹ Công ty mẹ	67.536.863.896	
1.1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty mẹ	66.240.863.896	Thực hiện theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016.
1.2	Quỹ khen thưởng HĐQT và BKS	1.296.000.000	
2	Trả cổ tức năm 2024	305.976.000.000	
-	Tỷ lệ chi trả (%)	13,2%	
V	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối = (III) – (IV)	6.056.702.727	Do tỷ lệ chi trả cổ tức lẻ hàng thập phân dẫn tới lợi nhuận chưa phân phối còn lại, phần lợi nhuận để lại này HABECO sẽ cộng dồn thực hiện chi trả cổ tức vào năm sau.

Kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT, TV.



Trần Đình Thanh

BỘ CÔNG THƯƠNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA -
RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc thông qua Báo cáo tài chính và Phương án phân phối lợi nhuận
năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020;

Căn cứ Thông tư 16/2023/TT-BTC sửa đổi thông tư 36/2011/TT-BTC hướng dẫn về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp ngày 17/3/2023;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội;

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng năm 2025 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội ("HABECO") đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán NVA,

Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của HABECO như sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025:

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính riêng năm 2025 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của HABECO với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ LIỆU TRÊN BCTC RIÊNG	SỐ LIỆU TRÊN BCTC HỢP NHẤT
I	Tổng tài sản	6.111.015.559.875	7.550.755.316.813

STT	CHỈ TIÊU	SỐ LIỆU TRÊN BCTC RIÊNG	SỐ LIỆU TRÊN BCTC HỢP NHẤT
1	Tài sản ngắn hạn	4.356.390.335.587	5.943.328.780.153
2	Tài sản dài hạn	1.754.625.224.288	1.607.426.536.660
II	Nguồn vốn	6.111.015.559.875	7.550.755.316.813
1	Nợ phải trả	1.774.813.708.631	2.152.636.508.881
2	Vốn chủ sở hữu, trong đó:	4.336.201.851.244	5.398.118.807.932
2.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	2.318.000.000.000	2.318.000.000.000
2.3	Quỹ đầu tư phát triển	1.083.800.291.522	1.532.691.904.862
2.4	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	10.737.027.465	10.737.027.465
2.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	923.664.532.257	859.335.903.652
2.6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	0	676.963.971.953
2.7	Nguồn kinh phí	0	390.000.000
2.8	Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	0	0
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.910.552.363.420	8.540.018.196.174
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	474.789.585.781	582.133.679.437
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	488.672.238.215	610.457.152.840

STT	CHỈ TIÊU	SỐ LIỆU TRÊN BCTC RIÊNG	SỐ LIỆU TRÊN BCTC HỢP NHẤT
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	400.256.911.984	491.498.313.672
6.1	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ		467.204.926.411
6.2	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		24.293.387.261

(Số liệu trên được trích từ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán của HABECO).

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
I	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	400.256.911.984	LNST năm 2025 trên BCTC riêng năm 2025 của HABECO
II	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	6.056.702.727	
III	Tổng lợi nhuận phân phối sau thuế năm 2025 = (I) + (II)	406.313.614.711	
IV	Trích lập & chi trả cổ tức = (1) + (2)	398.958.679.037	
1	Trích lập các quỹ Công ty mẹ	46.622.679.037	
1.1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty mẹ	45.157.599.842	Theo quy định tại Luật 68/2025/QH15 và Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ
1.2	Quỹ khen thưởng HĐQT và BKS	1.465.079.195	

TT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
2	Trả cổ tức năm 2025	352.336.000.000	
-	Tỷ lệ chi trả (%)	15,2	
V	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (V) = (III) – (IV)	7.354.935.674	Do tỷ lệ chi trả cổ tức lẻ hàng thập phân dẫn tới lợi nhuận chưa phân phối còn lại, phần lợi nhuận để lại này HABECO sẽ cộng dồn thực hiện chi trả cổ tức vào năm sau.

Kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT, TV.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Đình Thanh

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA -
RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2026

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội,

Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2026
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (bao gồm thuế TTĐB)	Tỷ đồng	7.799,6
2. Tổng lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	234,4
3. Mức chia cổ tức	%/năm	8,5

Kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT, KH.



Trần Đình Thanh

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA -
RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2026

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc thông qua Kế hoạch Phương án phân phối lợi nhuận năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020;

Căn cứ Thông tư 16/2023/TT-BTC sửa đổi thông tư 36/2011/TT-BTC hướng dẫn về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp ngày 17/3/2023;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội,

Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch Phương án phân phối lợi nhuận năm 2026 của HABECO như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
I	Lợi nhuận sau thuế Kế hoạch năm 2026	234.400.175.721	
II	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	7.354.935.674	
III	Tổng lợi nhuận phân phối sau thuế Kế hoạch năm 2026 = (I) + (II)	241.755.111.395	
IV	Trích lập & chi trả cổ tức = (1) + (2)	240.618.066.875	
1	Trích lập các quỹ Công ty mẹ	43.588.066.875	

TT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1.1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty mẹ	42.593.266.875	Theo quy định tại Luật 68/2025/QH15 và Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ
1.2	Quỹ khen thưởng HĐQT và BKS	994.800.000	
2	Trả cổ tức Kế hoạch năm 2026	197.030.000.000	
-	Tỷ lệ chi trả (%)	8,5%	
V	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (V) = (III) – (IV)	1.137.044.520	Do tỷ lệ chi trả cổ tức lẻ hàng thập phân dẫn tới lợi nhuận chưa phân phối còn lại, phần lợi nhuận để lại này HABECO sẽ cộng dồn thực hiện chi trả cổ tức vào năm sau.

Kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT, TV.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Đình Thanh

Trần Đình Thanh

BỘ CÔNG THƯƠNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA -
RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc thông qua quyết toán tiền lương, thù lao năm 2025; mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2026 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội ("HABECO");

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của HABECO;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của HABECO;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của HABECO,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán tiền lương, thù lao năm 2025 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát HABECO như sau:

1. Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2025 của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:

Stt	Diễn giải	Số tiền (đồng)
1	Kế hoạch tiền lương và thù lao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025	4.883.597.316
2	Thực hiện	5.860.316.779
	Tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách	3.556.316.779
	Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát kiêm nhiệm	2.304.600.000
3	Kết luận: chênh lệch thực hiện so với kế hoạch thông qua ĐHĐCĐ	976.719.463

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2026:

a) Kế hoạch tiền lương, thù lao

- Tiền lương của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát chuyên trách: 2.328.000.000 đồng.

- Thù lao của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát kiêm nhiệm: 1.651.200.000 đồng.

Tổng cộng: 3.979.200.000 đồng

b) Tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện: Sẽ được quyết toán theo nguyên tắc quy định tại Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính Phủ quy định về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước, có xem xét loại trừ yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng suất và lợi nhuận thực hiện năm 2026.

Kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT, TCNS.



Trần Đình Thanh

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA -
RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2026

**TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội,

Ban kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán có uy tín trong danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- Lưu: VT, BKS.



Chủ Thị Thu Trang

BỘ CÔNG THƯƠNG
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA -
RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc miễn nhiệm và bầu thay thế Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 - 2030

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số: 05/NQ-HĐQT-HABECO ngày 26/ 3 /2026 của của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội ("HABECO") về việc giới thiệu đề cử ứng viên Kiểm soát viên của HABECO nhiệm kỳ 2025 - 2030,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua nội dung như sau:

1. Miễn nhiệm Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 - 2030 đối với Bà Thiều Hồng Nhung do có đơn xin từ nhiệm.
2. Bầu Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 - 2030:
 - Số lượng: 01 Kiểm soát viên. Sau khi bầu cử, tổng số Kiểm soát viên HABECO không thay đổi (03 Kiểm soát viên).
 - Đề cử ứng viên Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 - 2030: Ông Nguyễn Hạnh Bảo Phúc (*Sơ yếu lý lịch của ứng viên kèm theo Tờ trình này*).

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT, TCNS.






TÓM TẮT SƠ YẾU LÝ LỊCH

ÔNG CỬ VIÊN KIỂM SOÁT VIÊN TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN

BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI NHIỆM KỲ 2025 - 2030

(Kèm theo Tờ trình ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội)

Họ và tên	Thông tin cá nhân	Trình độ học vấn	Lý luận chính trị	Quá trình công tác
<p>Ông Nguyễn Hạnh Bảo Phúc</p> 	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày sinh: 27/8/1983 - Giới tính: Nam - Số CCCD: 079083006667 - Ngày cấp: 25/01/2022 - Nơi cấp: Cục CS Hành chính về TTXH - Quê quán: Xã An Phú, Quảng Ngãi - Địa chỉ thường trú: 47/27 Trần Hưng Đạo, Phường An Đông, Thành phố Hồ Chí Minh - Chỗ ở hiện tại: Căn hộ A12A08, chung cư Thảo Điền Pearl, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh 	<p>Cử nhân Kinh tế, Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh</p>	<p>Sơ cấp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Từ tháng 8/2005 - tháng 7/2007: Trợ lý Kiểm toán, Công ty TNHH Price WaterhouseCoopers Vietnam - Từ tháng 9/2007 - tháng 7/2011: Chuyên viên đầu tư, Chi nhánh Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước - Từ tháng 7/2011 - tháng 4/2013: Trưởng nhóm quản lý danh mục 1, Chi nhánh Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước - Từ tháng 4/2013 - tháng 5/2015: Trưởng Phòng Phát triển dự án, Chi nhánh Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước - Từ tháng 4/2009 - tháng 10/2014: Kiểm nhiệm Thành viên Ban Kiểm soát, sau là Trưởng ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Nhựa Rạng đồng - Từ tháng 4/2011 - tháng 5/2015: Kiểm nhiệm đại diện vốn SCIC - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Du lịch Cần Thơ; Thành viên HĐQT và sau là Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn - Từ tháng 2/2014 - tháng 5/2015: Kiểm nhiệm đại diện vốn SCIC - Sau tham gia HĐQT Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Tổng hợp II - Từ tháng 5/2015 - tháng 3/2018: Trưởng Phòng - Đại diện cơ quan Bộ Tài chính tại Thành phố Hồ Chí Minh - Từ thán 3/2018 - tháng 6/2024: Phó Trưởng Đại diện - Cơ quan Đại diện Văn phòng Bộ Tài chính tại Thành phố Hồ Chí Minh - Từ tháng 2/2025 đến nay: Quản lý cấp cao Đối ngoại - Công ty TNHH Bia Carlsberg Việt Nam.

BỘ CÔNG THƯƠNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA -
RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2026

QUY CHẾ BẦU CỬ
KIỂM SOÁT VIÊN TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC
GIẢI KHÁT HÀ NỘI NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (“HABECO”) tiến hành bầu cử Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo các nội dung quy định dưới đây:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử:

- Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết; và
- Đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty (nếu có).

Điều 2. Số lượng Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 - 2030 được bầu thay thế:
01 (một) Kiểm soát viên.

Điều 3. Tiêu chuẩn Kiểm soát viên:

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp

với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- Không phải là người quản lý HABECO; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của HABECO; không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của HABECO;

- Không là thành viên hoặc nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của HABECO trong vòng ba (03) năm liền trước đó.

- Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của HABECO; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp; người đại diện phần vốn nhà nước tại HABECO.

Điều 4. Đề cử ứng viên Kiểm soát viên:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Kiểm soát viên. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên, từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Kiểm soát viên thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Ban Kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng cử viên Kiểm soát viên phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu Kiểm soát viên:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện có thể làm hồ sơ để ứng cử, đề cử để bầu Kiểm soát viên theo quy định tại Quy chế này.

5.1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu Kiểm soát viên bao gồm:

- Bản gốc văn bản của cổ đông/nhóm cổ đông đề cử ứng viên Kiểm soát viên;

- Bản gốc Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (bao gồm đầy đủ thông tin họ tên, ngày tháng năm sinh, trình độ học vấn, trình độ chuyên môn, quá trình công

tác, các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ Kiểm soát viên và các chức danh quản lý khác (nếu có), các lợi ích khác có liên quan tới HABECO (nếu có); nội dung cam kết về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân và phải cam kết thực hiện nghĩa vụ một cách trung thực nếu được bầu làm Kiểm soát viên);

- Bản sao chứng thực: Căn cước công dân/Hộ chiếu;
- Bản sao chứng thực các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ chuyên môn (nếu có);
- Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện tiêu đề cử theo Quy chế này quy định.

5.2. Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội trước 17 giờ ngày 10/04/2026 theo địa chỉ sau đây: Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu – Nước giải khát Hà Nội, Số 183 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Nội.

5.3. Đối với các trường hợp đề cử/ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/nhóm cổ đông đề cử/ứng cử phải cung cấp ngay hồ sơ đề cử/ứng cử cho Chủ tọa để được xem xét.

5.4. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của Kiểm soát viên mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Điều 6. Ban kiểm phiếu

6.1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu (thông qua Ban tổ chức Đại hội) và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử là Kiểm soát viên.

6.2. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
- Xác định chính xác kết quả biểu quyết tại Đại hội;
- Nhanh chóng thông báo kết quả kiểm phiếu cho Ban Thư ký;
- Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử tại Đại hội.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu.

Điều 7. Phiếu bầu cử, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

7.1. Phiếu bầu cử

- Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách ứng viên để bầu Kiểm soát viên, Ban tổ chức Đại hội sẽ ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu hoặc Đại hội đồng cổ đông thống nhất việc các cổ đông sẽ tự điền tên các ứng viên vào phiếu bầu do Ban tổ chức phát.

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số phiếu biểu quyết theo mã số tham dự;

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu Kiểm soát viên theo mã số tham dự;

- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức Đại hội đổi phiếu bầu khác;

- Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

✓ Phiếu không do HABECO phát hành và không có dấu của HABECO;

✓ Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

✓ Phiếu có tổng số phiếu đã bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của Cổ đông.

7.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

- Các phiếu bầu sau khi đã kiểm được lưu giữ tại trụ sở HABECO.

Điều 8. Phương thức bầu cử, nguyên tắc trúng cử:

8.1. Phương thức bầu cử

Việc biểu quyết bầu Kiểm soát viên phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên (Theo hướng dẫn quy định tại Phụ lục đính kèm theo Quy chế này).

8.2. Nguyên tắc trúng cử

Người trúng cử Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ HABECO.

Trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ HABECO.

Điều 9. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 10. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này gồm có 10 Điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Trần Đình Thanh

76672
CÔNG TY
PHÂN
CƯỚC GIẢI KH
NỘI
HỒ HÀ N

PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN BẦU KIỂM SOÁT VIÊN
THEO PHƯƠNG THỨC BẦU DÒN PHIẾU

*(Kèm theo Quy chế bầu cử Kiểm soát viên Tổng Công ty cổ phần Bia -
Rượu - Nước giải khát Hà Nội)*

1. Ghi phiếu bầu:

Mỗi cổ đông có tổng số phiếu được quyền bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số lượng Kiểm soát viên được bầu.

Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn toàn bộ phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng cộng số phiếu đã bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của mình.

Ví dụ:

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 01 Kiểm soát viên trong tổng số 02 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 10.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$10.000 \text{ cổ phần} \times 1 = 10.000 \text{ Phiếu bầu}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều số phiếu bầu của mình cho 02 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 5.000 phiếu bầu)

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Ứng viên 1	5000
2	Ứng viên 2	5000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn toàn bộ phiếu bầu của mình cho 01 ứng viên

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Ứng viên 1	10.000
2	Ứng viên 2	

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho 02 ứng viên (nhưng không đều nhau)

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Ứng viên 1	7.000
2	Ứng viên 2	3.000

2. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không do HABECO phát hành và không có dấu của HABECO;
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số phiếu đã bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của Cổ đông.

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Nguyễn Văn 1	10.000
2	Nguyễn Văn 2	5.000



Số /NQ-ĐHĐCĐ-HABECO

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (Dự thảo)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội sửa đổi lần thứ năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28 tháng 4 năm 2021;

Căn cứ Biên bản họp ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh (“SXKD”) năm 2025 và kế hoạch năm 2026 (Bản đính kèm).

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động năm 2025, định hướng năm 2026 (Bản đính kèm).

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (Bản đính kèm).

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	368.800.516.618

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
II	Lợi chưa phân phối năm trước chuyển sang	10.769.050.005
III	Tổng lợi nhuận phân phối sau thuế năm 2024 = (I) + (II)	379.569.566.623
IV	Trích lập các quỹ và chi trả cổ tức	373.512.863.896
1	Trích lập các quỹ Công ty mẹ	67.536.863.896
1.1	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty mẹ</i>	<i>66.240.863.896</i>
1.2	<i>Quỹ khen thưởng Ban điều hành</i>	<i>1.296.000.000</i>
2	Trả cổ tức năm 2024	305.976.000.000
-	<i>Tỷ lệ chi trả (%)</i>	<i>13,2</i>
V	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối = (III) – (IV)	6.056.702.727

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán.

Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	400.256.911.984
II	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	6.056.702.727
III	Tổng lợi nhuận phân phối sau thuế năm 2025 = (I) + (II)	406.313.614.711
IV	Trích lập & chi trả cổ tức = (1) + (2)	398.958.679.037
1	Trích lập các quỹ Công ty mẹ	46.622.679.037
1.1	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty mẹ</i>	<i>45.157.599.842</i>

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1.2	Quỹ khen thưởng HĐQT và BKS	1.465.079.195
2	Trả cổ tức năm 2025	352.336.000.000
-	Tỷ lệ chi trả (%)	15,2
V	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (V) = (III) – (IV)	7.354.935.674

Điều 7. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2026
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt)	Tỷ đồng	7.799,6
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	234,4
3	Mức chia cổ tức	%/năm	8,5

Điều 8. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2026	234.400.175.721
II	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	7.354.935.674
III	Tổng lợi nhuận phân phối sau thuế Kế hoạch năm 2026 = (I) + (II)	241.755.111.395
IV	Trích lập và chi trả cổ tức = (1) + (2)	240.618.066.875
1	Trích lập các quỹ Công ty mẹ	43.588.066.875
1.1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty mẹ	42.593.266.875
1.2	Quỹ khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	994.800.000



TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
2	Trả cổ tức năm 2026	197.030.000.000
-	<i>Tỷ lệ chi trả (%)</i>	8,5
V	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (V) = (III) – (IV)	1.137.044.520

Điều 9. Thông qua quyết toán tiền lương, thù lao năm 2025; mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2026 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

1. Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

STT	Diễn giải	Số tiền (đồng)
1	Kế hoạch tiền lương và thù lao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025	4.883.597.316
2	Thực hiện	5.860.316.779
-	<i>Tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chuyên trách</i>	3.556.316.779
-	<i>Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát kiêm nhiệm</i>	2.304.600.000
3	Kết luận: chênh lệch thực hiện so với kế hoạch thông qua ĐHĐCĐ	976.719.463

a) Kế hoạch tiền lương, thù lao

- Tiền lương của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát chuyên trách: 2.328.000.000 đồng.

- Thù lao của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát kiêm nhiệm: 1.651.200.000 đồng.

Tổng cộng: 3.979.200.000 đồng

b) Tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện: Sẽ được quyết toán theo nguyên tắc quy định tại Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính Phủ quy định về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực

tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước, có xem xét loại trừ yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng suất và lợi nhuận thực hiện năm 2026.

Điều 10. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán có uy tín trong danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

Điều 11. Thông qua kết quả miễn nhiệm và bầu thay thế Kiểm soát viên của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội nhiệm kỳ 2025 - 2030:

- Miễn nhiệm Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 - 2030 đối với Bà Thiều Hồng Nhung.

- Ông/Bàtrúng cử là Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội.

Điều 12. Điều khoản thi hành

Toàn văn Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông/Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và toàn thể Cổ đông HABECO chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- UBCKNN;
- HOSE;
- Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, Thư ký HABECO.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Trần Đình Thanh